

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37/2015/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 16 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng và hạn mức công nhận diện tích đất nông nghiệp do tự khai hoang cho hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích nông nghiệp trên địa bàn Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3022/TTr-STNMT ngày 06 tháng 7 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng và hạn mức công nhận diện tích đất nông nghiệp do tự khai hoang cho hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích nông nghiệp trên địa bàn Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan; công chức địa chính cấp xã.

2. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại địa phương có nhu cầu sử dụng đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng để sử dụng vào mục đích nông nghiệp.

3. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang mà đất đó phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền duyệt, không có tranh chấp.

Điều 3. Hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân đưa vào sử dụng theo quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (theo khoản 5 Điều 129 Luật Đất đai 2013) trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối cho mỗi hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: không quá 2,0 ha cho mỗi loại đất cho mỗi hộ gia đình, cá nhân.

2. Sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm: không quá 10,0 ha cho mỗi hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn xã, phường, thị trấn ở đồng bằng; không quá 30,0 ha cho mỗi hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn xã, phường, thị trấn ở trung du, miền núi.

3. Sử dụng vào mục đích trồng rừng phòng hộ, rừng sản xuất: không quá 30,0 ha cho mỗi hộ gia đình, cá nhân.

4. Hạn mức quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều này không tính vào hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 129 Luật Đất đai.

Điều 4. Hạn mức công nhận đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do tự khai hoang theo quy định tại khoản 4 Điều 22 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, như sau:

1. Diện tích đất được Nhà nước công nhận như giao đất không thu tiền sử dụng đất bằng diện tích theo hạn mức giao đất quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều 129 Luật Đất đai năm 2013 trừ đi diện tích đất nông nghiệp đã được Nhà nước giao theo mỗi loại đất.

2. Diện tích đất vượt hạn mức quy định tại khoản 1 Điều này, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì phải chuyển sang thuê đất theo Luật Đất đai năm 2013.

Điều 5. Thời hạn sử dụng đất và việc giao đất, cho thuê đất và công nhận quyền sử dụng đất

1. Thời hạn sử dụng đất được xác định theo khoản 1, 2 Điều 126 và khoản 4 Điều 210 Luật Đất đai năm 2013.

2. Việc giao đất trống, đồi núi trọc, đất có mặt nước chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối được thực hiện theo Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Điều 4 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Việc công nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 49/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

4. Việc cho thuê đất thực hiện theo quy định tại Quyết định số 79/2014/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quy định cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 6. Trách nhiệm của các ngành, các cấp có liên quan

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn, chỉ đạo và giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định này.

2. UBND cấp huyện:

a) Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến việc giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng và hạn mức công nhận diện tích đất nông nghiệp do tự khai hoang cho hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích nông nghiệp;

b) Chỉ đạo UBND cấp xã rà soát diện tích đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng tại địa phương; xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình cấp thẩm quyền phê duyệt để đưa vào sử dụng;

c) Căn cứ vào quỹ đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng mà phù hợp với quy hoạch sử dụng đất; phương án giao đất sử dụng đất của UBND cấp xã được phê duyệt; bình quân diện tích đất nông nghiệp đã giao của địa phương; hồ sơ xin giao đất của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp để xét giao đất cho từng trường hợp cụ thể theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

d) Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang mà đất đó phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

4. UBND cấp xã:

a) Phối hợp với UBND cấp huyện tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến Quyết định này trên địa bàn xã;

b) Rà soát diện tích đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng tại địa phương báo cáo UBND cấp huyện.

- Trên cơ sở quỹ đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng mà phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Căn cứ nhu cầu xin giao đất của các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và bình quân diện tích đất nông nghiệp đã giao của địa phương để xây dựng phương án giao đất trình UBND cấp huyện phê duyệt.

- Căn cứ phương án giao đất được UBND huyện phê duyệt, UBND xã phối hợp với UBND cấp huyện để hướng dẫn cho các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp lập hồ sơ xin giao đất và trình UBND cấp huyện xem xét giao đất cho từng trường hợp cụ thể theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

c) Hướng dẫn cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang để lập hồ sơ công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 8. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đình Viết Hồng